

Số: 22 /QĐ - HĐT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải**

HỘI ĐỒNG TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1598/QĐ-BGTVT ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công nhận Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐT ngày 11/12/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Theo đề nghị của Thư ký Hội đồng trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2059/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 07/7/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải. Các văn bản quy định của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải trái với Quy chế này đều được bãi bỏ.

Điều 3. Ban Giám hiệu, các thành viên Hội đồng trường, Trưởng các đơn vị trong Trường, các đơn vị, cá nhân có liên quan và người học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải (để b/c);
- ĐUK các trường ĐH, CĐ Hà Nội (để b/c);
- Đảng ủy Trường (để b/c);
- Công thông tin điện tử Trường;
- Lưu: VT, HĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỞNG
CHỦ TỊCH**



PGS.TS. Vũ Ngọc Khiêm

QUY CHẾ
Thực hiện dân chủ trong hoạt động
của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 22 /QĐ-HĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải (sau đây gọi tắt là “Trường” hoặc “Nhà trường”) bao gồm:

a) Dân chủ trong hoạt động của Nhà trường: trách nhiệm của Hội đồng trường, trách nhiệm của Hiệu trưởng, thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, trách nhiệm của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học, các đơn vị, tổ chức trong việc thực hiện dân chủ trong nội bộ Trường; những việc phải công khai để Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học biết; những việc Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến Hội đồng trường, Hiệu trưởng hoặc thủ trưởng đơn vị quyết định; những việc Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học giám sát, kiểm tra;

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan: trách nhiệm của Hiệu trưởng, thủ trưởng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường và Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học trong quan hệ và giải quyết công việc với cá nhân, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa Trường với cơ quan cấp trên, các cá nhân, cơ quan, tổ chức khác.

2. Quy chế này áp dụng đối với Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải, các cá nhân và đơn vị có liên quan.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng.

2. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường nhằm tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền; thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng bộ trường, sự giám sát của Hội đồng trường, sự điều hành thống nhất của Hiệu trưởng và sự tham gia tích cực của Công đoàn và Ban Thanh tra nhân dân, Đoàn Thanh niên theo nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ thủ trưởng.
2. Tôn trọng và đảm bảo thực hiện quyền dân chủ của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học trong hoạt động của Nhà trường.
3. Thực hiện quy chế dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của Nhà trường.
4. Đảm bảo quyền và trách nhiệm thực thi công việc của các đơn vị, cá nhân trong Trường theo nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG, HIỆU TRƯỞNG, NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC VÀ CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC TRONG TRƯỜNG

Điều 4. Trách nhiệm của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường có trách nhiệm ban hành, điều chỉnh, bổ sung quy chế dân chủ trong hoạt động của Nhà trường.
2. Tổ chức giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Nhà trường và báo cáo hàng năm với Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học của Nhà trường về kết quả giám sát.

Điều 5. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng theo quy định của pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải.
2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của Nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của Nhà trường.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học. Khi Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong Nhà trường.

6. Xem xét, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

7. Kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

8. gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giầu giếm, bung bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong Nhà trường.

9. Phối hợp với Công đoàn trường tổ chức hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học vào đầu mỗi năm học theo quy định của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

Điều 6. Trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Hiệu trưởng thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Nhà trường.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong đơn vị.

3. Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, đồng thời thực hiện nghiêm quy định về tổ chức và phối hợp hoạt động công tác trong đơn vị và giữa các đơn vị với nhau.

4. Tiếp nhận, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học. Khi Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, thu thập thông tin, bằng chứng và tạo điều kiện để cấp có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng.

6. Kịp thời báo cáo Hiệu trưởng để xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị và người có hành vi trả thù, trù dập Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của Nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của Nhà trường; ý kiến đối với Hiệu trưởng để xây dựng Nhà trường trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của Nhà trường.

Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban Thanh tra nhân dân

1. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Nhà trường;

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Nhà trường.

2. Ban Thanh tra nhân dân hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Công đoàn trường, có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong Nhà trường, đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp Hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Mục 2

NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 9. Những việc Hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của ngành liên quan đến hoạt động của Nhà trường;

b) Các nội quy, quy chế của Nhà trường;

c) Kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch đào tạo hàng năm, hàng quý, tháng; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của Nhà trường;

d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị của Nhà trường; kết quả kiểm toán;

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, việc đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong Nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động quy định tại Điều 11 quy chế này;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của Nhà trường.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá Nhà trường theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b) Tất cả các quy định của Nhà trường liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 10. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, có thể áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết tại bảng thông báo của Nhà trường;

b) Thông báo tại hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động hoặc tại các buổi đối thoại với Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động do Nhà trường tổ chức;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;

d) Thông báo cho trường các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường và yêu cầu thông báo đến Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động làm việc tại các đơn vị này;

đ) Thông báo bằng văn bản đến Cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn trường;

e) Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Nhà trường;

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được Nhà trường công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô giáo dục, đào tạo.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với những việc phải công khai cho Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại Nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được Nhà trường công khai vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

3. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được quy định tại quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Mục 3

NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 11. Những việc Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định

1. Những việc Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của Nhà trường;

- b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của Nhà trường;
 - c) Tổ chức phong trào thi đua của Nhà trường;
 - d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của Nhà trường;
 - đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân;
 - e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;
 - g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;
 - h) Các nội quy, quy chế của Nhà trường.
2. Những việc người học tham gia ý kiến:
- a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của Nhà trường;
 - b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;
 - c) Chế độ chính sách của Nhà nước;
 - d) Nội quy, quy định của Nhà trường có liên quan đến người học;
 - đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong Nhà trường có liên quan đến người học.

Điều 12. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung tham gia ý kiến, Nhà trường áp dụng một trong những hình thức sau:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với Hiệu trưởng.
2. Thông qua hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động hoặc các buổi đối thoại Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong Nhà trường.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản để Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến.
4. Thông qua hộp thư điện tử của Nhà trường để Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến.

Mục 4

NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 13. Những việc Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của Nhà trường.

2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của Nhà trường; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho Nhà trường.

3. Thực hiện các nội quy, quy chế của Nhà trường.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học trong Nhà trường.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Nhà trường.

Điều 14. Hình thức giám sát, kiểm tra

Việc giám sát, kiểm tra của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động đối với những vấn đề nêu tại Điều 13 được thực hiện thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của Nhà trường.

2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của Nhà trường.

3. Thông qua hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động của Nhà trường.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 15. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại Nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Nhà trường để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;

b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;

c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;

d) Phí, lệ phí theo quy định;

đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công

tác hành chính của Nhà trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 16. Trách nhiệm của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trụ sở của cơ sở giáo dục; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 17. Đối thoại trong Nhà trường

1. Đối thoại trong Nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học với Hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với Hiệu trưởng. Đối thoại trong Nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại; số lượng, thành phần tham gia đối thoại; thời gian, thời điểm đối thoại; quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của Nhà trường.

Điều 18. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 19. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với các đơn vị thuộc, trực thuộc Nhà trường

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đứng đầu các đơn

vị. Khi người đứng đầu các đơn vị đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể, phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 20. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong Nhà trường và quyền lợi của người học.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành theo hiệu lực thi hành của quyết định ban hành quy chế.

2. Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải ban hành kèm theo Quyết định số 2059/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 07 tháng 7 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành kể từ ngày quy chế này có hiệu lực thi hành.

Điều 22. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc và tổ chức trong Nhà trường có trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế này tới tập thể Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong đơn vị.

2. Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học trong Nhà trường; các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành quy chế này. Mọi hành vi vi phạm đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình thực hiện, quy chế có thể được sửa đổi, bổ sung theo quyết định của Hội đồng trường./.